

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Đảng ủy Công an huyện
trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy chế làm việc của Đảng ủy Công an huyện, nhiệm kỳ 2020-2025;

Trên cơ sở tình hình thực tiễn của 02 cơ quan; xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Đảng ủy Công an huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Đảng ủy Công an huyện trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi phối hợp

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Đảng ủy Công an huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; bảo đảm đúng các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng.

2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, hai cơ quan phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện, hỗ trợ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ.

3. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cả cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị có văn bản yêu cầu và trả lời; chủ động trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản, cử cán bộ phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

4. Văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; phát hiện tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý khi có dấu hiệu vi phạm và những nhiệm vụ liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; giám sát, đôn đốc thực hiện các kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

3. Nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về những nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong luật Đảng.

5. Giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

6. Cùng các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giải quyết những vấn đề về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ thuộc Đảng ủy Công an huyện và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an huyện theo quy định của Đảng.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

a) Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường

trực Huyện ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến Đảng ủy Công an huyện thì gửi văn bản đề nghị Đảng ủy Công an huyện phối hợp thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an huyện trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

Phối hợp trong việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc Đảng bộ Công an huyện diện Huyện ủy quản lý; Phối hợp khi có vấn đề về chuyên môn, kỹ thuật cần giám định của ngành dọc công an; Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Đảng ủy Công an huyện thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

c) Khi tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng, nếu có vấn đề liên quan đến Đảng ủy Công an huyện thì chủ động phối hợp với Đảng ủy Công an huyện để thực hiện.

d) Định kỳ hoặc đột xuất thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy Công an huyện tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an huyện.

đ) Trên cơ sở đề nghị của Đảng ủy Công an huyện, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy trình cấp có thẩm quyền kiện toàn nhân sự Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; cho chủ trương về nhân sự kiện toàn Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra; trình Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn y kết quả bầu cử Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an huyện.

e) Trao đổi với Đảng ủy Công an huyện trước khi quyết định hoặc trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy xem xét, quyết định xử lý kỷ luật hay cho ý kiến xử lý đối với cán bộ, đảng viên thuộc Đảng ủy Công an huyện quản lý.

2. Đảng ủy Công an huyện

a) Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện đảng viên, tổ chức đảng thuộc diện Huyện ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm, hoặc nhận được đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy quản lý thì chủ động trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để phối hợp giải quyết theo quy định của Điều lệ Đảng.

b) Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao,

nếu có yêu cầu phối hợp thực hiện thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

c) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng, xem xét thi hành kỷ luật Đảng; giám định khi có vấn đề chuyên môn, kỹ thuật liên quan; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể đồng bộ với kỷ luật của Đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Huyện, Thường trực Huyện ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

d) Khi Công an huyện quyết định khởi tố, tạm giam hoặc truy tố đối với công dân là đảng viên, cấp ủy viên phải chỉ đạo thông báo ngay bằng văn bản (chậm nhất 03 ngày) các quyết định trên (kể cả khi gia hạn) đến cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra của cấp ủy quản lý đảng viên, cấp ủy viên đó để xem xét hoặc đề nghị xem xét đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy theo quy định.

đ) Khi đảng viên, kể cả cấp ủy viên không còn bị tạm giam và không bị truy tố, chậm nhất là 05 ngày, Trưởng Công an huyện có trách nhiệm chỉ đạo thông báo kịp thời bằng văn bản đến cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra của cấp ủy quản lý đảng viên, cấp ủy viên đó để xem xét việc quyết định cho đảng viên, cấp ủy viên trở lại sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy theo quy định.

e) Trường hợp đặc biệt, đối với những vụ việc đang trong quá trình điều tra, nhận thấy đảng viên có dấu hiệu liên quan đến trách nhiệm cá nhân hoặc có những dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng, nếu để đương chức sẽ gây trở ngại cho việc xem xét, kết luận, thì Đảng ủy Công an trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trước khi báo cáo cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định đình chỉ chức vụ trong Đảng mà đảng viên đó đang đảm nhiệm ngoài việc đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy.

f) Khi Đảng ủy Công an huyện chuẩn bị nhân sự để bầu hoặc khi thay đổi Ủy viên hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra thì cấp ủy hoặc Ban Thường vụ cấp ủy phải trao đổi, xin ý kiến bằng văn bản với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi thực hiện quy trình công tác cán bộ; nếu điều động Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra sang công tác khác, kiện toàn nhân sự Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra phải được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý.

g) Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Công an huyện về công tác xây dựng Đảng, về chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh khi gửi báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy, đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để phục vụ nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo quy định.

h) Khi tiến hành các cuộc họp sơ, tổng kết, kiểm điểm của Đảng bộ, về các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật, phát hiện dấu hiệu vi phạm của các tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý thì Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Công an huyện gửi giấy mời hoặc thông báo cho Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cử lãnh đạo, cán bộ Ủy ban Kiểm tra phụ trách, theo dõi tham dự để thực hiện chức năng giám sát (*trừ những cuộc họp riêng bàn về công tác nghiệp vụ và các cuộc họp có liên quan đến bí mật an ninh quốc gia*).

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử người tham gia thực hiện.

2. Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị (kèm theo tài liệu cần thiết nếu có). Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời cho cơ quan đề nghị biết ý kiến bằng văn bản.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định quá thời hạn trên thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan phối hợp biết. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì đương nhiên đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về nội dung cần trao đổi.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mình hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, hai cơ quan trao đổi, cung cấp cho nhau những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện, Thường trực Huyện ủy giao.

4. Những vấn đề quan trọng, cần phải họp để trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan hoặc trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nếu hai cơ quan vẫn còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Phân công chỉ đạo phối hợp

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công Chủ nhiệm, Đảng ủy Công an huyện phân công đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp thực hiện công tác phối hợp; hai cơ quan thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế.

Cán bộ, đảng viên hai cơ quan chủ động và thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu và phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 7. Giải quyết vấn đề phát sinh do cấp trên giao

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng hoặc liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Đảng ủy Công an huyện thì cơ quan được giao chủ trì thông báo kịp thời để cơ quan phối hợp chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo giải quyết. Trường hợp đặc biệt do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chủ trì chỉ đạo hai cơ quan phối hợp giải quyết.

Điều 8. Tổ chức các cuộc họp

Trong quá trình thực hiện, hằng năm và khi cần thiết, đại diện lãnh đạo hai cơ quan tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn kế hoạch, biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy “để báo cáo”,
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy “để báo cáo”,
- Đảng ủy Công an Thành phố “để báo cáo”,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Huyện ủy,
- UBKT Huyện ủy, ĐU Công an huyện “thực hiện”,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Gia Huấn